



**Việt Nam Cộng Hòa
Thủ Tướng Chính Phủ Pháp Định**

Freedomforvn1975@aol.com

Thông Điệp Nhân Tướng Niệm Quốc Hận 30-4-2026



Vấn đề của Việt Nam hiện nay, dù nhìn dưới khía cạnh nào chẳng nữa thì cũng không thể phủ nhận, đó là vấn đề Việt Nam bị tước đoạt quyền “Dân Tộc Tự Quyết” (Right to Self-determination) phần vì Thực dân, phần khác vì Cộng sản.

1-Sau thế chiến thứ hai (1939-1945), đa số các quốc gia bị trị được trả tự do. **Hiệp Ước Pháp-Việt ngày 5-6-1948 tại Vịnh Hạ Long công nhận Việt Nam là một quốc gia độc lập.** Trước 1954, Việt Nam là một quốc gia thống nhất, dù tự do bị hạn chế, nhưng không đến nỗi tự do bị huỷ diệt. Nhưng khi mặt trận Việt Minh thực thi chính sách Cộng sản hoá Đông Dương thì người dân phải bán tài sản, kể cả ruộng vườn, trâu, bò để đóng thuế nông nghiệp cho Việt Minh. Thậm chí làm thịt gà cúng giỗ tổ tiên cũng phải xin phép. Người dân bị Việt Minh khủng bố đến tận xương tủy. Việt Minh đầu tổ địa chủ để cướp tài sản. Sát hại lãnh tụ các chính đảng để độc quyền cai trị, tiêu diệt tự do tôn giáo để dành độc quyền tôn thờ các lãnh tụ Cộng sản vô thần. Hôm nay, lối lời hỏi bè bạn “HỒ Minh nhưng hình mô?” là ngày mai thấy đầu bác lý bị treo tòng teng trên cổng chợ. Việt Minh hay đảng cộng sản là một tổ chức khủng bố và khuyển đảo, mượn danh nghĩa giải phóng để tước đoạt quyền sống của con người.

2-Cộng sản biết, nếu để cho tình hình chính trị thế giới diễn biến hòa bình một cách tự nhiên thì bất lợi cho phe Cộng Sản. Nếu Việt Nam được trả tự do thì Việt Minh sẽ không còn có lý do tồn tại. Vì thế, khối Cộng Sản Quốc Tế đã giúp Hồ Chí Minh gấp rút áp đảo căn cứ Điện Biên Phủ, dù phải hy sinh xương máu của 30 ngàn thanh niên Việt Nam, để áp lực đưa vấn đề Việt Nam ra bàn Hội nghị Geneva năm 1954. Dụ mưu của Việt Minh Cộng sản nhằm cộng sản hoá toàn cõi Việt Nam. Nhưng âm mưu này không thực hiện được vì sự phản ứng của Hoa Kỳ nên Thực dân và Cộng sản đã đơn phương ký kết Hiệp Định Geneva, chia cắt VN thành hai Miền: Miền Nam (dân chủ tự do) và Miền Bắc (độc tài cộng sản) để giành một nửa giang sơn cho phe Cộng Sản trái với nguyện vọng của toàn dân Việt Nam. Nhân dân Miền Bắc, một nửa giang sơn và một nửa dân tộc Việt Nam, đã bị tước đoạt mất quyền tự quyết, buộc lòng phải sống dưới ách độc tài Cộng sản từ năm 1954.

3-Để chấm dứt cuộc chiến do loạn đảng Cộng sản Bắc Việt phát động từ năm 1960 chống Miền Nam Việt Nam, Hoà Ước ngưng chiến được ký kết tại Ba Lê ngày 27 tháng 1 năm 1973 quy định các quốc gia ký kết phải tôn trọng **quyền dân tộc tự quyết** của Miền Nam hay Việt Nam Công Hoà. Nhưng đến năm 1975, Cộng Sản Hà nội đã vi phạm Hoà Ước Ba Lê và xâm lăng VNCH ngày 30/4/1975.

Nhân sự của các chính phủ có liên hệ ngoại giao với VNCH trước 1975 đều thay đổi. Chính Phủ Pháp Định, kế tục Chính Phủ VNCH trước 1975 đã và đang cố gắng liên tục tái lập liên lạc và với các quốc gia hội viên của Liên Hiệp Quốc với khoảng 190 quốc gia để yêu cầu các quốc gia hỗ trợ nhân dân Miền Nam Việt Nam tổ chức một cuộc bầu cử tự do để nhân dân chuyển chọn một chính quyền tôn trọng tự do, dân chủ cho nhân dân Việt Nam chiếu theo các điều khoản đã được quy định trong Hoà Ước Ba Lê năm 1973.

4-Chính Phủ Pháp Định và Sách Lược Phục Hồi Quyền Dân Tộc Tự Quyết

“Việc nước cốt ở yên dân. Quân điếu phạt chỉ vì khử bạo”.

Sau hơn 50 năm định cư tại các quốc gia tự do, Cộng Đồng Việt Nam Hải Ngoại đã hình thành các định chế xã hội từ cấp thành phố, tiểu bang, liên bang, quốc gia, đáp ứng nhu cầu nhân sinh của đồng hương.

Về phương diện chính trị và bang giao quốc tế, Chính Phủ Pháp Định Việt Nam Cộng Hòa kế tục, tiếp nối sứ mệnh của Chính Phủ Việt Nam Cộng Hòa trước 1975:

(1)-Quyết tâm phục vụ quý vị đồng hương tại năm châu bốn bể trong mọi khía cạnh nhân sinh vì ngày nay đâu đâu cũng in hình dấu vết của con cháu Lạc Hồng.

(2) Chính phủ thi hành các biện pháp giúp tái lập tự do, dân chủ và toàn vẹn lãnh thổ cho Việt Nam bằng cách vận động quốc tế, yêu cầu các quốc gia ký vào Hiệp Định Ba Lê thực thi những điều khoản đã ký kết hầu phục hồi quyền dân tộc tự quyết đề nhân dân Việt Nam tuyển chọn thể chế chính trị theo nguyện vọng chung của toàn dân.

(3) Hỗ trợ các lực lượng, đồng bào quốc nội tranh đấu cho nhân quyền tại Việt Nam.

Ngày nay, cuộc chiến vũ khí tạm ngưng, nhưng cuộc chiến nhân quyền để tái lập tự do, dân chủ, hạnh phúc cho toàn dân Việt Nam đang được phát động mạnh mẽ khắp năm châu, bốn bể, bằng phương tiện công pháp quốc tế đã được các quốc gia đã cam kết trong Hiệp Ước Ba Lê ký ngày 21 tháng 7 năm 1973.

Tập thể Dân-Quân-Cán-Chính VNCH tại hải ngoại là những chiến sĩ nhân quyền đa năng, đa hiệu, cư ngụ tại các quốc gia tự do đã, đang, chẳng những tham gia vào mọi lĩnh vực sinh hoạt của tập thể đồng hương hải ngoại mà may mắn và quan trọng hơn nữa, chúng ta còn hiện diện trong các cộng đồng, đoàn thể văn hoá, xã hội, kinh tế, chính trị của các quốc gia văn minh bản xứ. Với môi trường thuận lợi như vậy, chúng ta sẽ gây được ảnh hưởng rộng lớn trên chính trường quốc tế mà chế độ CSVN không thể nào cạnh tranh với lực lượng hùng hậu của chúng ta qua ba mặt giáp công:

5-Vận Động Quốc Tế

Chúng ta vận động Hoa Kỳ và các quốc gia tự do yêu cầu đặt điều kiện tôn trọng nhân quyền đối với nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam nhân dịp ký các hiệp ước về viện trợ, kinh tế,

thương mại cho Việt Nam và yêu cầu các quốc gia tự do thực thi các hiệp ước mà họ đã đích thân ký kết để giành lại quyền Dân Tộc Tự Quyết cho dân tộc Việt Nam.

Các quốc gia tự do thường tôn trọng những gì họ đã ký kết, nghĩa là dùng phương thức vuông đạo, giấy trắng mực đen. Phương thức bá đạo không phải sở trường của người quốc gia. Mỗi khi quyền lợi bị vi phạm, chúng ta có quyền đặt vấn đề, khiếu nại. Do đó, chúng ta không ngại khi phải yêu cầu các quốc gia tự do thực thi những điều khoản đã ký kết trong Hiệp Định Ba Lê trước sự hiện diện của đại diện Liên Hiệp Quốc, hoàn trả quyền dân tộc tự quyết cho nhân dân Việt Nam như đã được quy định trong các văn kiện quốc tế đã được ký kết liên quan đến Việt Nam.

Chính phủ Pháp Định yêu cầu các nước dân chủ, thành viên Liên Hiệp Quốc hỗ trợ thi hành các điều khoản của Hiệp Định Paris ký năm 1973 chiếu theo các nguyên tắc:

a)–Nguyên tắc căn bản của Luật pháp quốc tế phổ quát (Universal International law): “Hiệp ước quốc tế đa quốc gia phải được thi hành.”

(b)–Công Ước Vienna 23/5/1969: Hiệp ước quốc tế phải được thi hành như được ấn định qua các điều điều 26 và 53 “cưỡng bách thi hành trọn vẹn –pacta sunt servanda & jus cogens”.

(c)–Công Luật Hoa Kỳ Public Law 93–559 ngày 30/12/1974 điều 4: “Tái họp Hội Nghị Paris để tìm cách thi hành toàn vẹn các điều khoản của HĐ Paris về phía các phe Việt Nam”

“To reconvene the Paris Conference to seek full implementation of the provisions of the Agreement of January 27, 1973 on the part of all Vietnamese parties to the conflict”

(d)–Định Ước (ACT) ngày 2 tháng 3, 1973 của HĐ Paris ngày 27 tháng 1, 1973 qui định:

Điều IV Định Ước: “Các phe ký kết Định Ước này công nhận long trọng và tôn trọng triệt để các quyền quốc gia căn bản của dân tộc Việt Nam, như nền độc lập, chủ quyền, sự thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam cùng với quyền tự quyết của nhân dân Miền Nam Việt Nam.”

Điều V Định Ước : “Vi quyền lợi lâu dài của hòa bình ở Việt Nam, các phe ký kết Định Ước này kêu gọi tất cả các quốc gia tôn trọng triệt để các quyền quốc gia căn bản của dân tộc Việt Nam như nền độc lập, chủ quyền, sự thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam và quyền tự quyết của nhân dân Miền Nam Việt Nam, và tôn trọng triệt để Định Ước và các phiên bản bằng sự tự chế các hành động không phù hợp với các điều khoản của định ước”.

Điều VII (b):” Hội nghị Paris sẽ được tái triệu tập do thỉnh cầu chung của Chính phủ Hoa kỳ và Chính phủ VN Dân Chủ Cộng Hòa thay mặt các phe ký kết Hiệp Định hoặc do thỉnh cầu của sáu hay nhiều hơn, các phe ký kết Định Ước”.

Điều 9(b) Hiệp Định Ba Lê ký ngày 27 tháng 1 năm 1973 đã quy định: “The South Vietnam shall decide themselves the political future of South Vietnam through genuinely free and democratic general elections under the international supervision – Miền Nam Việt Nam sẽ tự quyết định thể chế chính trị cho tương lai Miền Nam Việt Nam bằng các cuộc bầu cử thực sự tự do và dân chủ dưới sự giám sát quốc tế”.

Ngoài ra, Điều 21 Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền ấn định:

(a) “Mọi người đều có quyền tham chính trực tiếp hoặc gián tiếp được tuyển chọn qua các cuộc bầu cử tự do.” Everyone has the right to take part in the government of his country, directly or through freely chosen representatives”.

Cộng sản VN khủng bố và cấm đoán người Việt quốc gia ứng cử, các ứng cử viên đều do đảng Cộng Sản đề cử. “Đảng cử, dân bầu”.

(b) “Mọi người đều có quyền ngang nhau trong việc sử dụng các tiện ích công cộng. “Everyone has the right of equal access to public service in his country”.

Cộng Sản VN dành mọi tiện nghi, đặc quyền đặc lợi, dịch vụ công cộng cho cán bộ, đảng viên cộng sản, kỳ thị và kìm kẹp người Việt quốc gia trong mọi dịch vụ, sinh hoạt kinh tế, xã hội, văn hoá, giáo dục.

(c) Chính quyền phải lấy ý chí chung của toàn dân làm căn bản, ý chí này sẽ được thể hiện qua các cuộc bầu cử định kỳ và thực sự bằng thể thức phổ thông đầu phiếu, kín, hoặc bằng các phương thức bầu cử tự do tương đương.

” The will of the people shall be the basis of the authority of government; this will shall be expressed in periodic and genuine elections which shall be by universal and equal suffrage and shall be held by secret vote or by equivalent free voting procedures”.

Kết quả nhanh hay chậm còn tùy hoàn cảnh, nhưng còn tốt hơn ngồi than than, trách phận, chê bai lẫn nhau hay nguyên rửa bóng tối. Chúng ta phải vận động tích cực trong tất cả các quốc gia có người Việt cư ngụ, vận động đồng loạt và liên tục. Nếu đã bắt đầu nhưng chưa thành

công, thì phải bắt đầu lại, như Platon đã nói: “Hãy bắt đầu vì đó là ngưỡng cửa của sự thành công”.

6- Quân Vận

Chiêu hồi quân đội nhân dân quay súng, trở về với chính nghĩa quốc gia, chống lại chủ nghĩa Cộng sản ngoại lai do bọn chính trị gia xôi thịt, tay sai của Trung Cộng, đang đưa vận mệnh Việt Nam đến chốn diệt vong, bị Hán hoá, và trở thành nô lệ cho Trung Cộng. Trong quá khứ chính sách chiêu hồi của VNCH đã thể hiện tinh thần nhân đạo của chính nghĩa quốc gia.

7-Vận động các tổ chức Dân sự:

Vận động đồng bào quốc nội bằng cách tích cực hỗ trợ các đoàn thể tôn giáo, xã hội, nghiệp đoàn, sinh viên, học sinh, các nhà đấu tranh cho nhân quyền đòi hỏi tự do, dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam. Mỗi khi đồng bào ta ở quốc nội bị đàn áp, chúng ta hãy đồng loạt lên tiếng trên toàn thế giới, tố cáo tội ác của Cộng sản, trong tinh thần “Một con ngựa đau cả tàu không ăn cỏ”.

Cộng sản Hà nội tự biên tự diễn, thống trị toàn cõi Việt Nam, không do ý chí của toàn dân Việt Nam tấn phong thể hiện qua các cuộc bầu cử tự do.

Đảng Cộng Sản xâm lăng Việt Nam đã hình thành một giai cấp tài phiệt mới và quyết tâm phân chia đặc quyền, đặc lợi giữa các đảng viên, để “áo xiêm buộc trói lấy nhau”, thống trị đất nước trong cảnh bần cùng hóa nhân dân, khiến cho Việt Nam trở thành nghèo khổ nhất thế giới. Cộng sản rất sợ nhân dân giàu mạnh, vì phú quý sinh lễ nghĩa, đồng bào sẽ đòi hỏi tự do, dân chủ và mỗi khi giàu mạnh sẽ có đủ phương tiện lật đổ chế độ cộng sản.

Tập thể người Việt quốc gia hải ngoại tiếp tục đẩy mạnh nỗ lực góp sức cùng đồng bào trong nước đứng lên cùng các thành phần Quân Đội Nhân Dân và Công An thức tỉnh trước nguy cơ mất nước, thực hiện cuộc cách mạng chấm dứt chế độ cộng sản, dân chủ hóa quốc gia, huy động toàn thể đồng bào chống ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc, tái thiết xứ sở. Ba mặt giáp công (Quốc tế vận, Quân Vận, Dân Vận) là sách lược khả thi. “Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại thành hòn núi cao”. Trong tinh thần hiệp nhất, hợp quần gây sức mạnh, chúng ta sẽ chiến thắng.

Qua kinh nghiệm các cuộc cách mạng lật đổ các chế độ Cộng sản Nga Xô, Đông Âu, các chế độ độc tài đảng trị ở Trung Âu, Trung Đông, Bắc Phi, Nam Mỹ trong vòng ba thập niên nay tất cả đều thành công **do dân chúng trong nước đứng lên tranh đấu**. Quân đội của các nước này

đều ý thức được chính nghĩa của đồng bào họ và trách nhiệm nặng nề nếu sát hại đồng bào chắc chắn sẽ bị đền tội trước quốc dân và thế giới nên đều đứng về phía quần chúng.

Dù chủ lực của các cuộc cách mạng bạo động hay bất bạo động là dân chúng trong nước nhưng Việt Nam chúng ta có một lợi thế quan trọng là một số điều khoản trong Định Ước ngày 2 tháng 3 qua Hiệp Định Paris 27 tháng 1, 1973 mà chúng ta dân, quân, cán, chính VNCH đã và đang nỗ lực vận động Hoa Kỳ và một số các nước ký kết để THI HÀNH, nhất là Đạo luật Hoa Kỳ số 93-559- ngày 30 tháng 12, 1974 đã minh thị phải THI HÀNH TOÀN DIỆN như trình bày trong phần vận động quốc tế.

Nếu giải quyết vấn đề chính trị cho Miền Nam Việt Nam theo những điều khoản của Hiệp Định Ba Lê 1973 và bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền thì “Toàn quốc Việt Nam” sẽ được tự do, dân chủ, phú cường và độc lập khỏi bị Hán hoá. Chúng ta hãy dồn nỗ lực vào mục tiêu chính là “Dân Chủ cho Việt Nam” (Democracy for Vietnam) trong tinh thần đánh thức lương tâm nhân loại, gây áp lực với khối Cộng sản qua nhiều lĩnh vực văn hoá, xã hội, kinh tế, chính trị, ngoại giao, công pháp quốc tế, bang giao quốc tế từ các đơn vị sinh hoạt địa phương như thành phố, quận, tiểu bang, liên bang, đến cấp quốc gia, hoàn vũ.

Chỉ có những chính quyền do nhân dân thực sự tự do tuyển chọn mới lưu tâm đến quyền lợi của dân chúng. Đây là vấn đề nhân đạo, là sứ mệnh thiêng liêng biểu lộ lương tâm chính trực. Chúng ta ở hải ngoại chỉ hưởng được hạnh phúc chân chính thực sự khi thấy đồng bào quốc nội được sống trong hạnh phúc.

8- Bầu Cử Tự Do

Điều 9(b) Hiệp Định Ba Lê ký ngày 27 tháng 1 năm 1973 đã quy định:

“The South Vietnam shall decide themselves the political future of South Vietnam through genuinely free and democratic general elections under the international supervision – Miền Nam Việt Nam sẽ tự quyết định thể chế chính trị cho tương lai Miền Nam Việt Nam bằng các cuộc bầu cử thực sự tự do và dân chủ dưới sự giám sát quốc tế”.

Trong trường hợp giải pháp bầu cử tự do được thực hiện, để tránh vấn đề hợp thức hóa chế độ phi nhân CS hiện hữu, câu hỏi mà một số người quan tâm là liệu chúng ta có chuẩn bị đầy đủ các lực lượng quần chúng quốc nội và hải ngoại để hỗ trợ giải pháp bầu cử tự do.

Không ai đơn thương độc mã có thể hoàn thành sứ mệnh. Chúng ta cần có tổ chức, có đủ đại diện tại các quốc gia tự do, tại các tiểu bang có người Việt cư ngụ và tên toàn cõi VN gồm

hơn 70 đơn vị hành chính cấp tỉnh và thị xã nhằm âm thầm vận động quần chúng trong công tác “khai dân trí, chấn dân khí”. Phổ biến các tài liệu về quyền Dân Tộc Tự Quyết, bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và các văn kiện liên quan đến cuộc chiến đấu toàn diện về các lĩnh vực nhân sinh như văn hoá, xã hội, kinh tế, chính trị, những quyền bất khả xâm phạm của con người, hỗ trợ các nhà tranh đấu cho nhân quyền ở quốc nội, một cách trực diện và qua các phương tiện truyền thông hiện đại. Lực lượng này gồm những người dân thân, không phân biệt tuổi tác, giới tính, sinh sống tại hải ngoại hay quốc nội, miễn là có khả năng hoạt động để chuẩn bị tư tưởng quần chúng vì tư tưởng lên khuôn cho hành động, nhằm ứng phó với tình thế biến chuyển và sẵn sàng hỗ trợ chính phủ, do đồng bào quốc nội tấn phong qua thủ tục bầu cử tự do.

9- Thống nhất hành động

Đây là một trong những vấn đề trọng yếu cần sự hỗ trợ của các đoàn thể cộng đồng, ái hữu, tôn giáo, xã hội, chính trị, dân, quân, cán, chính **hải ngoại và quốc nội** để kiện toàn cơ cấu tổ chức, thống nhất hành động, hợp quần gây sức mạnh, vận động nội công, ngoại hợp trong giai đoạn 2, sau 50 năm lưu vong ở hải ngoại. Được như vậy thì đại nghiệp cứu quốc mới mong chóng được viên thành. “Hãy bắt đầu, vì bắt đầu là ngưỡng cửa của sự thành công”. Bầu Cử Tự Do thật sự hữu dụng mỗi khi cơ quan tổ chức bầu cử, cử tri, ứng cử viên được hình thành dựa trên động cơ đạo đức cao thượng” Một lòng vì dân, vì nước” qua quá trình:

(1)-Nghiên cứu hoàn cảnh, môi trường xã hội, kinh tế, chính trị, kiện toàn cơ cấu tổ chức, kỹ thuật, luật lệ tổ chức, điều kiện cử tri, ứng cử viên, chiếu theo nhu cầu của môi trường dân sinh, phát triển xã hội (cách vật); (2)-Hiểu rõ hoàn cảnh văn hoá, xã hội, chính trị, tâm lý quần chúng (trí tri); (3)-Tham gia bầu cử với tư cách cử tri, ứng viên hay nhân viên phòng phiếu với tấm chân tình nhằm mục đích phụng sự xã hội, “thương vì đức, hạ vì dân” (thành tâm); (4)- Khi sự thành tâm đã an định thì không dùng phương pháp lừa lọc, gian trá, thay trắng, đổi đen, tôn trọng đặc tính liêm khiết của cuộc bầu cử (chánh ý); (5) -Người được vinh danh là người có phẩm hạnh, là người luôn xét mình, tự sửa sai để hoàn thiện trong lời nói và việc làm (tu thân); (6)- Chọn người đại diện một cách công minh, chính trực, thể hiện sự liêm chính, là hành vi nêu gương tốt cho con, cháu, hậu duệ, trong công tác giáo dục, xây dựng nền tảng gia đình (tề gia); (7)- Hỗ trợ, giúp đỡ các cuộc bầu cử tự do để sự điều hành được chính trực làm gia tăng giá trị của tập thể, lòng tin nhiệm của đồng bào, sự kỳ vọng của ứng cử viên, trong công tác xây dựng nhân quần xã hội, quốc gia (trị quốc); (8)- Một

khi mọi người, mọi nhà, quốc gia, tuân giữ đạo đức truyền thống thì cộng đồng quốc tế được thái bình, thịnh trị, (bình thiên hạ).

10- Ổn định tình trạng

Về phương diện xã hội nhân sinh:

Sau 50 năm định cư tại các quốc gia tự do trên thế giới, tập thể người Việt quốc gia hải ngoại đã hình thành các định chế xã hội từ cấp thành phố, tiểu bang, liên bang, đáp ứng nhu cầu nhân sinh của đồng hương, tương ứng với tổ chức pháp chế thôn, xã, quận, tỉnh.

Về phương diện chính trị và bang giao quốc tế:

Khi quốc gia lâm nguy, quần hùng thường nổi dậy chống xâm lăng là chuyện thiên kinh địa nghĩa như đã xảy ra tự cổ chí kim qua lịch sử Việt tộc trên bốn ngàn năm văn hiến, là những cố gắng cần được khích lệ, thay vì “dị ứng” hay chống đối như thái độ của giới thân Cộng hay giới ”Thương nữ vô tri vong quốc hận”. Vì nếu không có sự quật khởi, tranh đấu cho tự do, dân chủ thì dân tộc khó thoát khỏi tình trạng độc tài đảng trị. Tuy nhiên, các tổ chức cũng cần hoạt động trên căn bản hợp tình và hợp lý về chính sách.

Chính phủ Pháp Định (De Jure Government- De Jure có nghĩa là hợp pháp hay pháp định- với nội các “Shadow Cabinet” âm thầm hoạt động trong hoàn cảnh nước mất nhà tan, thực thi sứ mệnh phục vụ trong tinh thần “Tổ Quốc-Danh Dự- Trách Nhiệm”. Vai trò của chính phủ kế tục (state succession) đã được ghi nhận trong lịch sử cận đại, từ thời đệ nhị thế chiến khi quân Đức Quốc Xã xâm lăng các quốc gia Âu Châu. Tại Pháp Quốc, Thống Chế Pétain ra đầu hàng và lập chính phủ thân Đức ở Vichy. Tướng De Gaulle, một vị Tổng Trưởng trong Chính phủ Pháp trước khi quân Đức xâm lăng Pháp quốc, di tản qua Anh Quốc lập chính phủ đối lập lưu vong (Shadow Cabinet), tiếp tục kháng chiến chống Đức Quốc Xã cho đến ngày thắng lợi khi quân Đức đầu hàng năm 1945.



Tân Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn (hình trái) ký nhận bàn giao chức vụ Thủ Tướng VNCH từ cựu Thủ Tướng là Đại Tướng Trần Thiện Khiêm. (hình phải:) vào ngày 14-4-1975, Tân Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn trình diện thành phần nội các. (Quốc Vụ Khanh Lê Trọng Quát, người thứ 2, hàng thứ 2 từ trái)

Hiện nay có Chính Phủ Pháp Định (De Jure Government) kế tục (state successio) chính phủ VNCH trước 1975 và các Chính phủ tự phát sau 1975. Khi quốc gia lâm nguy, quần hùng thường nổi dậy chống xâm lăng là chuyện thiên kinh địa nghĩa đã xảy ra tự cổ chí kim qua lịch sử Việt tộc trên bốn ngàn năm văn hiến, là những cố gắng cần được khích lệ, thay vì “dị ứng” hay chống đối như thái độ của giới thân Công hay giới ”Thương nữ vô tri vong quốc hận”.

(1)- Đốc sự Nguyễn Bá Cẩn, xuất thân từ Trường Sĩ Quan Thủ Đức và Học Viện Quốc Gia Hành Chánh trong thập niên 1950, Chủ tịch Hạ Viện, Quốc Hội VNCH, được Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu bổ nhiệm làm Thủ Tướng, thay thế Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm là người đã từng hoàn thành và nộp Hồ sơ nói rộng thêm lục địa lên Ủy ban định ranh thêm lục địa của Liên Hiệp Quốc vào năm 2009.

(2)-“Qua việc Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn nộp Hồ Sơ Nói Rộng Thêm Lục Địa vào năm 2009 mà Liên Hiệp Quốc đã gián tiếp công nhận VNCH là một chánh thể còn tồn tại. Vì để Liên Hiệp Quốc tiếp nhận hồ sơ này thì phải hội đủ hai điều kiện như sau: 1- Phải nộp hồ sơ với tư cách quốc gia. 2- Phải là quốc gia đã có ký vào Hiệp ước Luật biển (UNCLOS). Để thỏa mãn hai điều kiện trên, cố Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn đã quyết tâm ngày đêm tranh đấu, tìm tòi và cuối cùng đã được Liên Hiệp Quốc chấp nhận hồ sơ...”

(3)-Chính Phủ Pháp Định VNCH (De Jure Government) là chính phủ duy nhất kế tục hợp pháp Chính Phủ Việt Nam Cộng Hoà. (De Jure= hợp pháp hay pháp định). Chính Phủ VNCH đã ký vào Hiệp Định Paris năm 1973, có tư cách yêu cầu tái hợp Hòa Đàm Paris về Việt Nam để thực thi các điều khoản ần định liên quan đến VNCH. Chúng ta rất cần có sự hiện diện của VNCH trong Hội Nghị Quốc Tế vì đó là nhân chứng và cũng là chánh thể VNCH nối tiếp công

quyền của Đệ Nhị VNCH. Để thực thi sứ mệnh được giao phó, CPPD hoạt động với tinh thần “tam cố thảo lư”.

(4) – “Chính phủ VNCH Pháp Định sẽ tiếp tục hoạt động tại hải ngoại đáp ứng nhu cầu cho thế giới biết Chính phủ VNCH vẫn còn và QLVNCH vẫn còn. CPPĐ ngoài các công tác liên quan đến văn hoá, xã hội, kinh tế, chính trị, đặc biệt chú trọng đến vấn nhân quyền, tiếp tục sứ mệnh bang giao quốc tế mà tổ quốc đã giao phó trong công tác vận động, liên lạc với các quốc gia đã từng lập bang giao với Việt Nam Cộng Hòa trước 1975 và các quốc gia tự do đã ký kết vào Hòa Ước Ba Lê năm 1973 để yêu cầu tái hợp Hoà Đàm Ba Lê và thi hành các điều khoản đã ký kết về Việt Nam.

(5) – Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn qua đời năm 2009. Luật sư Lê Trọng Quát xuất thân từ Đại học Luật Khoa và Trường Sĩ Quan Thủ Đức vào thập niên 1950 – Đệ nhất Quốc Vụ Khanh kế nhiệm vị trí Thủ tướng Chánh phủ Việt Nam Cộng Hòa Pháp Định. Thủ Tướng Lê Trọng Quát qua đời năm 2022. Đốc sự Trần Xuân Thời, xuất thân từ Đại học Văn Khoa, Học Viện Quốc Gia Hành Chánh, Trường Sĩ Quan Thủ Đức vào thập niên 1960, và Đại Học Kinh Doanh, Đại học Luật, vào cuối thập niên 1970, Phó Thủ Tướng tiếp tục sứ mệnh Thủ Tướng lãnh đạo Chính phủ Pháp Định VNCH hiện nay.

(6) – Duy trì Việt Nam Cộng Hoà và tranh đấu cho tự do, dân chủ và hạnh phúc thực sự cho toàn dân là mục đích. Chức chưởng và nhiệm vụ, nhân sự đảm nhiệm chức vụ để thi hành vụ là tạm thời, thay đổi qua thời gian. Công tác tranh đấu cho tự do dân chủ tại Việt Nam là vấn đề trường kỳ. Chính phủ là tổ chức phục vụ phúc lợi chung của đồng bào, trong tinh thần tôn trọng công lý: Sống lương thiện, không gây tác hại cho người khác và tôn trọng quyền lợi của mỗi người. “Justice is to live honestly, not to injure others and to give everyone his due”.

(7) – Để thực thi sứ mệnh tái lập tự do, dân chủ cho Việt Nam, Chính Phủ Pháp Định kêu gọi sự hỗ trợ và đồng thời sẵn sàng hợp tác với tất cả quý vị Dân – Quân – Cán – Chính VNCH, các tổ chức tranh đấu quốc gia, để hầu đại nghiệp cứu quốc của toàn dân chóng được viên thành.

(8) – Đáp một câu hỏi về vai trò của Chính Phủ Pháp Định nếu có tổ chức bầu cử tự do dưới sự giám sát quốc tế?. Nhiệm vụ của CPPD là vận động quốc tế thực thi Hoà Ước Ba Lê năm 1973, lập kế hoạch hoàn thành mọi thủ tục bảo đảm cho cuộc bầu cử được công minh và hỗ trợ tân chính phủ được toàn thể đồng bào tuyển chọn. Xong nhiệm vụ CPPD sẽ từ chức và trao quyền cho tân chính phủ.

“Chiếu Hiến Pháp VNCH 1967, điều 52.1: “**Tổng Thống và Phó Tổng Thống cùng đứng chung một liên danh, được cử tri toàn quốc bầu lên theo lối phổ thông đầu phiếu trực tiếp và kín.**” Như vậy, bất

cứ ai muốn trở thành Tổng Thống của VNCH đều phải thông qua bầu cử. Từ đó có thể xác định rằng, ai không thông qua cuộc bầu cử này đều là VI HIẾN.

Đảng Cộng Sản xâm lăng Việt Nam đã hình thành một giai cấp tài phiệt mới và quyết tâm phân chia đặc quyền, đặc lợi giữa các đảng viên, để “áo xiêm buộc trói lấy nhau”, thống trị đất nước trong cảnh bần cùng hóa nhân dân, khiến cho Việt Nam trở thành nghèo khổ nhất thế giới. Cộng sản rất sợ nhân dân giàu mạnh, vì phú quý sinh lễ nghĩa, đồng bào sẽ đòi hỏi tự do, dân chủ và mỗi khi giàu mạnh sẽ có đủ phương tiện lật đổ chế độ cộng sản.

Trong tinh thần” Tổ quốc- Danh dự - Trách nhiệm” kính mời gọi sự hợp tác của quý vị với Chính Phủ Pháp Định trong công cuộc xây dựng tự do, dân chủ và thịnh vượng cho Việt Nam.

Xin Ôn Trên phù hộ chúng ta

Hải ngoại ngày 30 tháng 4 năm 2026

**Thủ Tướng Chính Phủ**

Trần Xuân Thời